TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁT HẢI** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2022/QĐCNTTLH	*Cát Hải, ngày 16 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Lê Văn T và chị Trịnh Thị T1;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 12 tháng 4 năm 2022 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con của người yêu cầu: Anh Lê Văn T và chị Trịnh Thị T1;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 4 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người yêu cầu: Anh Lê Văn T và chị Trịnh Thị T1; cùng có nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng;

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 4 năm 2022có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 4 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn T và chị Trịnh Thị T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh T và chị T1 có 03 con chung là: Lê Huyền A, sinh ngày 24/7/2009, Lê Tâm P, sinh ngày 24/10/2014 và Lê Tiến D, sinh ngày 24/02/2017. Hai bên thống nhất thỏa thuận giao con chung là Lê Huyền A và Lê

Tâm P cho anh Lê Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi; giao con chung là Lê Tiến D cho chị Trịnh Thị T1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi; về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh T và chị T1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác về người trực tiếp nuôi con, về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở và không được lạm dụng quyền này để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Anh T và chị T1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Cát Hải;
- Chi cục THADS huyện Cát Hải;
- UBND phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh*(Đăng ký kết hôn ngày 20/4/2009)*;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Như Quỳnh